

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 18/9/2019

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ông Nguyễn Cường

2. **YN**, sinh ngày 31/7/2000 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: T, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Ê Đê; Con ông: YKB (đã chết) và bà HMN, sinh năm 1964. Tiền án, tiền sự: Không. Bị

cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/7/2018, tạm giam ngày 26/7/2018, hiện đang tạm giam, có mặt.

** Người bào chữa:*

Người bào chữa cho bị cáo YK và bị cáo YN theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư **Phạm Ngọc T** - Văn phòng luật sư T, đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ:, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo YN:* Bà HMN (là mẹ của bị cáo);
Cư trú tại T, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

** Người bị hại:* Anh YTN, sinh năm 1998 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông YBB, sinh năm 1969 và bà HDN, sinh năm 1970 (là bố, mẹ của người bị hại); Cư trú tại C, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông YBB và bà HDN: Ông YYN, sinh năm 1962 (theo văn bản ủy quyền ngày 15/8/2018); Nơi cư trú: C, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

** Người phiên dịch:* Ông YKE, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 20/7/2018, YK điều khiển xe mô tô chở bạn gái là HP đến đám cưới của gia đình anh YTN, tại H, xã K, huyện M chơi. Một lúc sau, YK để bạn gái ở lại đám cưới chơi, còn mình điều khiển xe đến gặp anh YNN và rủ YNN đến nhà anh YRB ở H uống rượu cùng với YRB, YN và nhiều người khác. Trong lúc mọi người đang uống rượu, YK lấy xe mô tô đến đám cưới để đón bạn gái về. Khi YK đến cổng nhà anh YTN, thì gặp YBN, YCB, YBN1, YTA, YTB và YDN, đều trú C, xã K đang đứng chơi trước cổng nhà; YK hỏi: Tụi bây đứng đây làm gì?; Thấy YK đã uống rượu và hỏi với thái độ không thiện cảm; Những người này cho rằng YK đến gây sự, nên đã xông vào dùng chân, tay đánh YK. Bị đánh, YK bỏ xe lại và chạy bộ về nhà anh YRB, kể lại cho YN việc bị đánh và rủ YN đi đánh trả thù và lấy xe về, YN đồng ý. Khi YK và YN đến cổng nhà anh YTN, thì bị YBN và YTB dùng chai lọ và cây ném vào người. YK chạy vào sân nhà anh YRB nhặt một cây gỗ; còn YN chạy vào trong nhà anh YRB, thấy YRB đang nằm ngủ, YN gọi YRB dậy và hỏi mượn con dao; nghĩ YN

mượn dao để chặt cây, nên YRB lấy con dao phát đưa cho YN, rồi ngủ tiếp. Sau đó, YN và YK cầm dao, gây quay trở lại để đánh nhóm YBN; nhóm YBN bỏ chạy về hướng cầu buôn M'Lốc B. YK và YN đuổi theo đến gần cầu thì dừng lại. Lúc này, anh YTN điều khiển xe mô tô chở cháu HMB (sinh ngày 14/01/2004) đi từ đám cưới nhà anh YTN về đến cầu, thì bị YK chặn lại. Sợ bị đánh, nên anh YTN điều khiển xe bỏ chạy, YK dùng cây đánh anh YTN nhưng trúng vào đầu HMB; anh YTN tiếp tục điều khiển xe chạy đến chỗ YN đang đứng, thì YK hô to: Chặn nó lại, đánh nó đi, nó ở C đấy. YN dùng dao chém một nhát trúng vào đầu anh YTN, làm cho xe mô tô lao xuống ruộng cùng với anh YTN và cháu HMB. YK chạy đến xem, thì thấy anh YTN bị chém vào đầu, chết ngay tại chỗ; cháu HMB la lên. Kiên vứt cây gậy tại hiện trường, rồi cùng với YN chạy về nhà anh YRB. YN ném con dao vào vườn mía, sau nhà anh YRB, rồi cùng với YK bỏ trốn.

Bản kết luận pháp y tử thi số: 952/GDPY ngày 21/8/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân YTN tử vong là vết thương đầu, gây nên thương tổn đứt xương sọ, đại não, tiểu não, hành tủy và các mạch máu não, dẫn đến choáng não rất nặng và mất máu cấp không hồi phục

Tác nhân: vết thương đầu của YTN, do vật cứng có lưỡi sắc tác động, theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước. Các vết xây xước vùng lưng và gối của nạn nhân YTN, là do tác động giữa các vùng này của cơ thể với mặt phẳng cứng, trong trạng thái chuyển động theo hướng từ trên xuống dưới.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 21/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo YK và YN phạm tội "*Giết người*".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 BTHS năm 2015.

Xử phạt: YK 16 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 21/7/2018.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 điều 101 BLHS năm 2015.

Xử phạt: YN 12 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 21/7/2018.

Áp dụng đoạn 2 khoản 2 Điều 586, Điều 587, Điều 591 BLDS năm 2015.

Buộc các bị cáo YK và YN, phải liên đới bồi thường cho gia đình ông

YBB và bà HDN 34.000.000đ tiền chi phí mai táng và 139.000.000đ tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Tổng cộng 173.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền là 62.000.000 đồng gia đình hai bị cáo đã bồi thường; còn lại các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền là 111.000.000đ; Chia theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 55.500.000 đồng.

Nếu bị cáo YN không đủ tài sản để bồi thường, thì mẹ của bị cáo là bà HMN phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của bà HMN.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 24/5/2019, Luật sư Phạm Ngọc T kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Ngày 29/5/2019, người đại diện của ông YBB và bà HDN là ông YYN kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo và mức bồi thường về tinh thần là 300 triệu đồng.

- Ngày 25/5/2019, bị cáo YN kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 25/5/2019, bị cáo YK kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 07/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ra Quyết định số 22/QĐ-VC2 kháng nghị bản án sơ thẩm đề nghị sửa bản án sơ thẩm và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị số 22/QĐ-VC2 ngày 07 tháng 6 năm 2019.

+ Các bị cáo YN và YK khai nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo.

+ Luật sư Phạm Ngọc T giữ nguyên kháng cáo.

+ Ông YYN giữ nguyên kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo YN và bị cáo YK phù hợp với lời khai của cháu HMB; phù hợp với Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/7/2018, Bản kết

luận pháp y tử thi số: 952/GDPY ngày 21/8/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; phù hợp với vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ việc bị cáo YK bị một số thanh niên C đánh; bị cáo YK về rủ bị cáo YN mang theo dao, gây đánh trả thù. Trong khi đuổi số thanh niên C thì gặp anh YTN điều khiển xe mô tô, chở cháu HMB đi từ nhà anh YTN về đến chân cầu; bị cáo YK nghi ngờ anh YTN là thanh niên C vừa đánh mình, nên dùng cây đánh anh YTN nhưng đánh trượt và trúng vào đầu cháu HMB, gây tổn thương cơ thể cho cháu HMB 02%; anh YTN tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, thì bị cáo YK hô hào bị cáo YN chặn và đánh YTN; YN đã dùng dao chém một nhát vào đầu anh YTN, làm anh YTN chết ngay tại chỗ.

Hành vi của các bị cáo YK và YN nêu trên đã phạm vào tội “*Giết người*” với tình tiết định khung tăng nặng có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm quyết định là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kháng nghị tăng hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo YK và YN mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt do hiểu lầm nhau trong xử sự mà các bị cáo rủ nhau, chuẩn bị hung khí nguy hiểm để đánh trả thù. Khi gặp bị hại YTN, anh YTN đã nói rõ với YK việc bị hại không phải là thanh niên C, không phải là người đã đánh YK trước đó nhưng YK đã bất chấp, dùng cây đánh và dùng dao phát chém vào đầu anh YTN là người không có liên quan đến sự việc, gây ra hậu quả chết người ngay tức khắc đã thể hiện tính hung hãn, coi thường pháp luật và xem nhẹ tính mạng của con người nên cần phải có một mức án cao đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Vì vậy, với mức hình phạt 16 năm tù đối với bị cáo YK (*người khởi xướng; rủ rê và xúi giục người chưa thành niên là bị cáo YN*) và 12 năm tù đối với bị cáo YN (*người chuẩn bị dao và trực tiếp dùng dao chém bị hại YTN*) mà Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đối với các bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cho nên, HĐXX cấp phúc thẩm không thể chấp nhận giảm nhẹ hình phạt theo yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt theo yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[3] Về kháng cáo tăng mức bồi thường về tổn thất tinh thần:

Gia đình anh YTN kê khai và yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần số tiền 300.000.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền 139.000.000 đồng là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự và Nghị định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường về tổn thất tinh thần của đại diện của người bị hại.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo YK và YN phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ông Phạm Ngọc T và ông YYN không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo YK, YN và của ông Phạm Ngọc T.

Không chấp nhận kháng cáo của ông YYN về trách nhiệm dân sự.

Chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và kháng nghị số 22/QĐ-VC2 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 BTHS năm 2015.

Xử phạt: YK 18 (*mười tám*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 21/7/2018.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 điều 101 BLHS năm 2015.

Xử phạt: YN 13 (*mười ba*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 21/7/2018.

- Áp dụng đoạn 2 khoản 2 Điều 586, Điều 587 và Điều 591 BLDS năm 2015.

Buộc các bị cáo YK và YN, phải liên đới bồi thường cho gia đình ông YBB và bà HDN số tiền chi phí mai táng là 34.000.000đ và số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 139.000.000đ. Tổng cộng số tiền phải bồi thường là 173.000.000đ; gia đình hai bị cáo đã bồi thường số tiền là 62.000.000đ. Như vậy, số tiền còn lại các bị cáo phải tiếp tục liên đới bồi thường số là 111.000.000đ; Chia theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 55.500.000đ.

Nếu bị cáo YN không đủ tài sản để bồi thường, thì mẹ của bị cáo là bà HMN phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của bà HMN.

- Các bị cáo YK và YN, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

- Các quyết định về phần xử lý vật chứng, về lỗi chậm thi hành án, về quyền nghĩa vụ thi hành án và về án phí không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Phước Thanh